

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan đảng, đoàn thể của huyện Lục Ngạn giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Đề án số 10-ĐA/TU ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025 (viết tắt là Đề án 10-ĐA/TU); Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Đề án số 10-ĐA/TU ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 35-KH/HU ngày 26/7/2021 về thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan Đảng, đoàn thể của huyện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và phục vụ có hiệu quả các hoạt động của cấp ủy.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật

- Đảm bảo trang thiết bị CNTT (máy tính, máy in, máy quét, hệ thống mạng...) hết khấu hao, không đáp ứng yêu cầu công việc được thay thế kịp thời.
- Đầu tư lắp đặt mới phòng họp trực tuyến tại phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy có chất lượng hình ảnh, âm thanh đáp ứng tốt các hội nghị trực tuyến.
- Duy trì kết nối mạng thông tin của Huyện ủy sử dụng đường truyền chuyên dùng của Đảng với băng thông rộng, đáp ứng yêu cầu sử dụng, ổn định, an toàn; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để trao đổi, chia sẻ thông tin giữa cơ quan Đảng với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin

- 100% hệ thống thông tin chuyên ngành, phần mềm ứng dụng, phần mềm nền tảng, danh mục, dịch vụ dùng chung do Tỉnh ủy chuyển giao được tiếp nhận, tổ chức triển khai sử dụng bảo đảm đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ tại cơ quan Đảng, đoàn thể huyện.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan Đảng, đoàn thể huyện được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng để khai thác, sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiệu quả trực tiếp đến nhiệm vụ được phân công.

- 100% hồ sơ công việc từ cấp huyện đến xã được xử lý trên môi trường máy tính (*trừ hồ sơ mật*).

- 100% tài liệu cuộc họp cấp huyện (*không mật*) thực hiện gửi trên phần mềm Tài liệu cuộc họp.

- 100% hồ sơ lưu trữ cấp huyện, xã được số hóa và cập nhật vào phần mềm phục vụ lưu trữ, bảo vệ và khai thác tài liệu.

- 100% văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện được cập nhật, công khai trên môi trường mạng.

2.3. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng

- 100% cơ quan Đảng, đoàn thể thực hiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin cho máy tính, mạng máy tính, các CSDL, phần mềm ứng dụng.

- 100% máy tính kết nối mạng được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền và các phần mềm giám sát an ninh mạng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường về nhận thức và sự lãnh đạo của các cấp ủy đối với công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, ban, cơ quan và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, đoàn thể của huyện, nhất là người đứng đầu về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào mọi hoạt động của cấp ủy và từng cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, đoàn thể của huyện, đưa các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào mọi hoạt động trong cơ quan Đảng, đoàn thể của huyện.

2. Quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Đầu tư xây dựng mới 01 phòng họp trực tuyến tại phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy. Đảng ủy các xã, thị trấn căn cứ nhu cầu thực tế, rà soát, đầu tư, nâng cấp phòng họp trực tuyến dùng chung với UBND xã, thị trấn (*camera, mic, âm thanh, đường truyền, màn hình...*) để phục vụ các hội nghị trực tuyến của cấp ủy.

Bổ sung, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin: Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin từng cơ quan, đơn vị (*máy vi tính, máy in, ...*), bảo đảm đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và xử lý công việc. Duy trì việc thường xuyên hỗ trợ, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng để tăng hiệu năng, hiệu quả sử dụng của hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo lộ trình.

3. Quan tâm ứng dụng, khai thác hệ thống thông tin, phần mềm

Duy trì sử dụng các phần mềm đã triển khai: Xử lý công văn, gửi nhận văn bản, thư điện tử, văn kiện Đảng, mục lục hồ sơ, quản lý dữ liệu đảng viên, quản lý thẻ đảng viên...Tiếp nhận, triển khai ứng dụng phần mềm Tỉnh ủy bàn giao theo phân cấp quản lý.

Các thông tin, số liệu (*không mật*) trong công tác tham mưu, tổng hợp, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được cập nhật, khai thác trên hệ thống thông tin tổng hợp và các hệ thống thông tin chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung do Tỉnh ủy chuyển giao.

Các văn bản, tài liệu chính thức có nội dung thông tin không mật được ký số; xử lý, gửi, nhận trên mạng máy tính giữa các cơ quan Đảng ở các cấp và giữa cơ quan Đảng với cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; các văn kiện, tài liệu được số hóa kịp thời và đưa vào khai thác trên mạng máy tính theo quy định. Các văn bản điện tử có độ mật được bảo đảm bởi các giải pháp của Ban Cơ yếu Chính phủ theo quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp trên Internet; tài liệu cuộc họp...hỗ trợ công tác quản lý và điều hành tác nghiệp; bảo đảm việc liên thông sử dụng dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước và đoàn thể của huyện.

Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, bảo đảm các văn bản (*trừ văn bản mật*) của các cơ quan, đơn vị áp dụng hình thức văn bản điện tử được xác thực bằng chữ ký số (*không gửi văn bản giấy*) trên phần mềm điện tử.

4. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin

Tiếp nhận và đưa vào vận hành Hệ thống giám sát an toàn, an ninh thông tin mạng của các cơ quan Đảng, thu thập và phân tích sự kiện cơ bản liên quan đến an toàn, an ninh thông tin tại hệ thống mạng diện rộng của Đảng (SIEM). Tổ chức giám sát, điều hành an toàn thông tin và đánh giá định kỳ, đồng thời kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống giám sát quốc gia, Hệ thống giám sát, an toàn, an ninh mạng của các cơ quan Đảng ở tỉnh, Trung ương. Quản trị, vận hành có hiệu quả hệ thống giám sát an toàn, an ninh thông tin mạng. Bảo vệ bí mật thông tin trên các máy tính và mạng máy tính theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Định kỳ phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và các thiết bị công nghệ thông tin của Huyện ủy.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

Bổ trí 01 cán bộ công nghệ thông tin (*cán bộ cơ yếu của Huyện ủy kiêm công nghệ thông tin*); đồng thời bổ trí thêm 01 chuyên viên Văn phòng Huyện ủy có trình độ, năng lực để tham mưu và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng, đoàn thể giai đoạn 2022-2025.

Các ban, cơ quan của Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy bố trí 01 cán bộ có hiểu biết về công nghệ thông tin kiêm nhiệm làm công tác tham mưu, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin ở cơ quan, đơn vị mình.

Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin cho người sử dụng; nâng cao kỹ năng vận hành, quản trị hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin cho cán bộ công nghệ thông tin các cơ quan Đảng, đoàn thể của huyện.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện

Định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin; kịp thời đôn đốc, giải quyết những khó khăn, vướng mắc để đảm bảo thực hiện đúng, hiệu quả về các nội dung, tiến độ đề ra.

Hàng năm, đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, đoàn thể huyện, đảng ủy các xã, thị trấn.

III. KINH PHÍ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. Nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch của các ban, cơ quan thuộc Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: 750 triệu đồng.

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

Nguồn kinh phí: Do ngân sách huyện bảo đảm.

2.Đảng ủy xã, thị trấn: Do ngân sách các xã, thị trấn bảo đảm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.UBND huyện

Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Văn phòng Huyện ủy triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng lộ trình đề ra; chỉ đạo Phòng Tài chính- Kế hoạch phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội huyện bố trí kinh phí thực hiện.

2. Các ban, cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hằng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng tổ chức thực hiện tại cơ quan cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu quả.Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Huyện ủy (*qua Văn phòng Huyện ủy*) trước ngày 30/11.

3. Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy, đảng ủy các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hằng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch ứng dụng

công nghệ thông tin, chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 và hằng năm của địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện.

Tập trung đầu tư nâng cấp phòng họp trực tuyến cấp xã bảo đảm chất lượng hình ảnh, âm thanh phục vụ các hội nghị trực tuyến; mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin, bảo đảm 100% máy tính, máy in, máy quét, hệ thống mạng...hết khấu hao, không đáp ứng yêu cầu công việc được thay thế kịp thời.

Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) **trước ngày 30/11**.

4. Văn phòng Huyện ủy

Tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hằng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy, trình Thường trực Huyện ủy xem xét ký ban hành để tổ chức thực hiện xong **trước ngày 10/10 hằng năm**; tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hằng năm.

Quản lý toàn diện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động các cơ quan Đảng, đoàn thể của huyện. Phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; kiểm tra an ninh thiết bị trước khi đưa vào sử dụng. Tiếp nhận, triển khai các phần mềm do Tỉnh ủy chuyển giao.

Định kỳ báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm, sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của cấp trên.

Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Hằng năm, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Văn phòng Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy,
- UBND huyện,
- Các ban, cơ quan của Huyện ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính-Kế hoạch,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn thư.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Cao Văn Hoàn

BIỂU TỔNG HỢP
DANH MỤC NHIỆM VỤ/ HẠNG MỤC TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/HU ngày /3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Tên nhiệm vụ/hạng mục	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Dự kiến phân kỳ đầu tư hằng năm (triệu đồng)				Nguồn kinh phí	Đơn vị thực hiện
					2022	2023	2024	2025		
1	Rà soát đầu tư hạ tầng CNTT	Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị tin học (máy tính, scan, máy in, máy chiếu...) cho các cơ quan, đơn vị, cấp huyện (dự tính mỗi năm thay thế 5-6 máy)	Hàng năm	400	100	100	100	100	NSNN	VPHU
2	Đầu tư thiết bị phòng họp trực tuyến của Huyện ủy	Liên thông với phòng họp trực tuyến của tỉnh và các xã, thị trấn	Năm 2023	250	-	250	-	-	NSNN	VPHU
3	Bồi dưỡng, tập huấn CNTT	100% cán bộ công chức các cơ quan đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp xã theo chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông (mỗi năm dự kiến tổ chức 2-3 lớp)	Hàng năm	100	25	25	25	25	NSNN	VPHU
Tổng				750	125	375	125	125	NSNN	VPHU